

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 24/09/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L12.GK1.007**TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Phương trình cân bằng nhiệt của một hệ cách nhiệt được viết là

A. $Q_{\text{toả}} + Q_{\text{thu}} = 0$ với cả hai đều dương

B. $Q_{\text{toả}} = 2Q_{\text{thu}}$

C. $Q_{\text{toả}} = Q_{\text{thu}}$

D. $Q_{\text{toả}} = mc\Delta t$ của riêng vật lạnh

Câu 2. Nhiệt lượng một vật thu vào khi nóng lên được tính bằng

A. $Q = mc\Delta t$

B. $Q = \frac{c\Delta t}{m}$

C. $Q = mc$

D. $Q = \frac{m\Delta t}{c}$

Câu 3. Nhiệt hoá hơi riêng của một chất lỏng là nhiệt lượng cần cung cấp để**A.** một kilôgam chất lỏng ấy ở nhiệt độ sôi chuyển hoàn toàn thành hơi.**B.** một kilôgam chất lỏng ấy nóng thêm một độ.**C.** cả lượng chất lỏng ấy chuyển hoàn toàn thành hơi.**D.** một kilôgam chất rắn ấy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.**Câu 4.** Một mẫu đồng (Cu) có khối lượng 32 g khối lượng mol của nó là 64 g/mol, lấy $N_A = 6,02 \cdot 10^{23} \text{ mol}^{-1}$. Số mol chất trong mẫu bằng

A. 2 mol

B. 32 mol

C. 500 mol

D. 0,5 mol

Câu 5. Đun 500 g glixerol trong nhiệt lượng kế bằng một điện trở đốt công suất 40 W trong 360 s thì nhiệt độ tăng thêm 12 °C. Nhiệt lượng điện trở đốt đã cấp bằng

A. 1,2 kJ

B. 14,4 kJ

C. 0,1 kJ

D. 14400 kJ

Câu 6. Theo quy ước dấu của định luật I, $Q > 0$ nghĩa là**A.** vật thực hiện công lên vật khác.**B.** vật nhận nhiệt lượng từ bên ngoài.**C.** vật nhận công từ bên ngoài.**D.** vật truyền nhiệt lượng ra bên ngoài.**Câu 7.** Nhiệt độ của một vật là đại lượng**A.** tỉ lệ với động năng trung bình của chuyển động nhiệt của các phân tử.**B.** bằng tổng động năng của tất cả các phân tử trong vật.**C.** tỉ lệ với thế năng tương tác giữa các phân tử.**D.** bằng nhiệt lượng mà vật đang chứa.**Câu 8.** Quá trình chuyển thể nào diễn ra từ thể khí thẳng sang thể rắn?**A.** Hoá hơi.**B.** Thăng hoa.**C.** Nóng chảy.**D.** Ngưng kết.

Câu 9. Nhiệt nóng chảy riêng của một chất là nhiệt lượng cần cung cấp để

- A. cả khối chất chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.
- B. một kilôgam chất ấy nóng thêm một độ.
- C. một kilôgam chất ấy ở nhiệt độ nóng chảy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.
- D. một kilôgam chất lỏng ấy chuyển hoàn toàn thành hơi.

Câu 10. Một vật khối lượng 14 kg rơi từ độ cao 29 m xuống đất rồi nằm yên. Lấy $g = 9,8 \text{ m/s}^2$ bỏ qua phần năng lượng truyền cho đất. Nội năng của vật tăng thêm (làm tròn đến hàng đơn vị).

- A. 137 J
- B. 1989 J
- C. 3979 J
- D. 406 J